XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.

Nền
<blockquote>Kalama tri ân cô Ho Thi Vui ghi chép.</blockquote>
Bài giảng zoom 27/09/2021
Cách đây 2 hôm, tôi có đi xuống hồ, tôi đang ở trên núi, ngồi nhìn xuống mặt hồ tôi mới nhận ra một bài học rất ý nhị. Đó là: bên đây đã chớm thu rồi, lá bắt đầu rụng, dĩ nhiên đã rụng thì rụng trên nước và trên bờ
Tôi nhận ra bài học thú vị đó là: Cây cối, thảo mộc nói chung đều sống nhờ nước, nhưng khi chiếc lá đã lìa cành thì dầu rơi trên nước đi nữa nó chỉ chờ nước làm cho nó bị mục thôi, nó không thể nào mà tiếp tục nhờ cậy nước mà sống như xưa giờ nữa. Từ đó tôi liên tưởng chuyện khác mà tôi đã nói nhiều lần, con cá biển mà còn sống nó ở trong nước biển, nước ngọt không sao hết, nhưng một khi con cá đã chết, mình bỏ nó xuống nước nó chỉ sình lên và rã ra thôi,khi nó còn sống thì nước là môi trường sống của nó, mà khi nó chết thì nước không giúp gì cho nó được hết.
Mình thấy cái nền rất quan trọng. Mọi sự ở đời tồn tại nhờ nhiều điều kiện, đó là nền.
Sức khỏe căn bản của mình, trước khi mình bị nhiễm bệnh nếu sức khỏe tốt, không bị tiểu đường, không bị cao máu, hô hấp tiêu hóa gì hết thì không sao, nhưng khi mình là người lớn tuổi là hết mấy chục % đề kháng rồi, cộng với bệnh nền, ví dụ tiểu đường, tim mạch, hô hấp,… lúc đó là mệt lắm.
Nói theo A Tỳ Đàm, tất cả chúng sanh phàm phu có 2 nền: Nền thiện và nền ác.
Do tiền nghiệp mà chúng ta kiếp này có mặt ở môi trường sống nào đó, tiền nghiệp là một thứ nền. Môi trường sống là nền thứ 2. Khuynh hướng tâm lý là nền thứ 3.
Thí dụ, do tiền nghiệp mình được sanh chỗ tốt đẹp, đầy đủ điều kiện sinh hoạt. nhưng chỉ 1/3 thôi. Còn 1/3 là khuynh hướng tâm lý của mình, sống nhiều với 14 tâm thiện bất thiện hay 25 tâm sở bất thiện. Người sống nhiều với bất thiện = sống nhiều với 14 tâm sở xấu; người sống nhiều với thiện = sống nhiều với 25 tâm sở lành. Chưa đủ. Vì cái ác người này khác cái ác người kia. Cũng 14 mà người này tham nhiều, người kia sân nhiều, người nọ tà kiến nhiều, người nọ hoài nghi, người nọ ganh tỵ, bủn xỉn nhiều….
Tôi có biết một vài người cực kỳ dễ thương nhưng có cái tánh ganh tỵ nặng, có người bủn xỉn nặng, có người gì cũng dễ thương mà đừng để họ vào hoàn cảnh so sánh họ khó chịu lắm. Họ ganh tỵ mạnh đến mức vô chùa họ khổ tâm những chuyện nghe ra không tin: chỗ ngồi ai ngồi trước ngồi sau, sự thân tình của chư tăng với các phật tử cũng đủ làm họ ganh tỵ, họ thấy vị trụ trì thân quen với ai hơn họ chút xíu cũng đủ làm họ ganh tỵ. Có người sống nhiều với tâm sân, gặp gì cũng làm họ bất mãn được hết.
Người tham nhiều, các vị biết. tham có 2 và sân có 2.
Tham = muốn có gì đó và muốn đừng có gì đó.
Sân = bất mãn vì chịu đựng thứ mình ghét, và không có thứ mình thích.
Tham sân nằm trong thích và ghét.
Gốc đâu ra? Do Vô Minh.

Do không thấy Mọi sự là khổ, cho nên mới có phân biệt đắng và ngọt, nụ cười và nước mắt, khi có phân biệt thì có thích ghét, có thích ghét thì có chạy theo cái thích trốn cái ghét, trốn không được thì khổ gấp đôi.
Vị A La Hán đứng trong tròii nắng chỉ khổ thân, nực đổ mồ hôi. Còn mình thì khác, mình khổ ghê lắm, thân nóng nảy nực nội, khổ tâm là sao không có tiền đi xe hơi, sao họ hẹn tới rước mà sao không rước, rồi suy ra đủ cách để mình phiền hết. Chỉ 15 phút trời nắng thôi mà khổ của mình gấp mấy lần. Đại khái vậy.
Cho nên, mỗi chúng sanh có nền. Do đâu ra? Do nhiều kiếp huân tập, từ 2 nguồn: Do mình & do người. Do người là mình thường tiếp xúc, trao đổi, giao thiệp, qua lại với ai. Do mình là thiếu như lý tác ý, thiếu khả năng khéo suy tư. Trong khi ghi đó là 2 điều kiện cho ác pháp: Suy tư kém cỏi, không hợp lý & từ người xấu.
Từ đó chúng ta đi vào cuộc tử sinh với 2 thứ hành trang: nền thiện & nền ác.
Cái ác nó phức tạp lắm. Tà kiến cũng bất thiện, ngã mạn cũng bất thiện, ganh tỵ cũng bất thiện, lười biếng cũng bất thiện, bất mãn sân si, hoang mang nghi hoặc cũng là bất thiện, bất mãn sân si cũng là bất thiện… tổng cộng là 14 cái.
Còn cái thiện, có 25 tâm sở, gồm nhiều khía cạnh tích cực của tâm lý: Tàm, quý, chánh niệm, niềm tin, tình thương, lòng trắc ẩn, khả năng giữ mình của giới phần hoặc khả năng nhận thức của trí tuệ, … tổng cộng 25 tâm sở.
Với nền ác, khi mình làm với nền ác không giống nhau, khi làm ác cái ác người này không giống người kia. Khi làm thiện cũng khác nhau.
Cái nền thiện cũng vậy. Hễ còn phàm phu, cái thiện của mình làm nền cho cả hai: Nền thiện mình không giống ai nên công đức quả báu mình không giống ai. Khi mình làm ác cái ác mình không giống ai. Người nhiều từ tâm, trắc ẩn khi bực mình họ có giận lắm, nhiều lắm là họi chỉ phun ra câu, hoặc tay chân xô cái rồi thôi chứ không có khả năng ra tay tàn độc đánh đập giết hại, họ làm không nổi. Rõ ràng, từ nền thiện, khi mình làm thiện khác người ta, mình nhiều trí, nhiều niềm tin công đức khác người ít trí, ít niềm tin. Thí dụ tôi nói hoài, cúng dường trai tăng trên hình thức 2 thí chủ hùn với nhau để cúng dường trai tăng nhưng công đức khác nhau vì cái nền, trí văn, tư tu 2 người khác nhau. Khi làm công đức mỗi người nhắm một cái.
Có người cúng thức ăn mong người ăn có sức khỏe, có người nghĩ hỗ trợ chư tăng tu tập thiền định, hoằng dương chánh pháp, có người muốn chư tăng được an lạc, suy nghĩ khác chút xíu thôi thì công đức khác nhau.
Cho thức ăn mong người ta khỏe thì đời sau được giàu, khỏe. Còn bố thí với ý cho người ta tu thiền định, học giáo lý,…mong người ta tu tập thì công đức cũng khác.
Cho nên, có những người, có những công việc họ làm rất trơn tru, rất suôn sẻ, nhưng chuyển qua cái khác không được. Chủng tử công đức ngày xưa họ gieo cái gì. Có người cái gì liên hệ trí tuệ thì họ suôn sẻ lắm, mà cái gì liên hệ sức khỏe tài sản thì bị trục trặc, muốn đi học thì có tiền nhưng hễ muốn làm ăn thì thua lỗ. Cái nào cũng là vật chất hết. Do cái nền. Nếu mình không học kỹ mình dễ bị cái bệnh bữa tôi có nói.
3 đặc điểm của Bồ Tát : 1- luôn luôn hướng tới cái tốt hơn, 2- khả năng buông bỏ tốt 3- không tự giam nhốt mình. Giam nhốt nhiều trường hợp: giam nhốt trong cái thiện và cái ác. Giam nhốt trong cái ác là Bồ Tát luôn nhìn lại mình xem mình còn bị nhốt trong cái xấu thì mình bỏ. Còn người bình thường không có khả năng nhìn, lúc nào cũng thấy mình hay, kể cả bất thiện của mình cũng thấy hay.
Có người nóng tính, cục sục mà họ tự hào tưởng là trực tính, ngay thẳng, họ tự hào với cái đó, họ không biết đó là tâm sân, ganh tỵ, họ thấy bực họ lên tiếng mà không biết đó là phiền não. Bồ Tát thì không, không bị giam nhốt trong phiền não, luôn nhìn coi mình cần gì phải chỉnh đốn, điều chỉnh.
Không bị giam nhốt trong cái thiện, có nghĩa là, thí dụ Bồ Tát có tình người, sống có trách nhiệm thì không dừng lại trong tình thân thuộc máu mủ gia đình quyến thuộc bạn bè mà hướng xa hơn, cộng đồng đoàn thể người dưng, khu vực vùng miền lãnh thổ cả hành tinh và vô lượng vũ trụ với tất cả chúng sinh trong đó.

Khi mình hiểu chữ nền: Mỗi người sanh ra trong đời với nền thiện và ác, mà có điều nền nào chắc hơn nền nào. Có người nền thiện dễ lung lay, có người nền ác dễ lung lay.
Nền thiện dễ lung lay = nhiều khi tu hành muốn làm chuyện đàng hoàng mà cứ do dự, đắn đo, chưa kể bị ai đó hốt cho vài thang là buông.
Nền ác lung lay = cũng sân si, tính toán, tham lam, làm nhiều việc bậy nhưng giờ cuối biết nghĩ lại. Cho nên cả đời nhiều lần suýt ác, suýt bậy bạ mà cuối cùng không làm.
Có 2 trường hợp thiện dễ bị lung lay và ác bị lung lay thì thấy thiện cần chắc, cái ác dễ lung lay thì tốt.
Khi mình không hiểu thì mình dễ bị nham nhốt mình trong những
Giam nhốt mình, Tự hào tự đắc tự kiêu rẻ tiền: về nhan sắc, tiền bạc, tiếng tăm, quyền lực,… biết đạo rồi làm được chút gì đó thì thấy hay mà quên công đức đó được làm trên nền nào.
Cho tôi nói công tâm, vô tâm, nói pháp phải nói cho hết, đừng hờn giận, trong 10 thí chủ xin cúng đại y kathina tự các vị hiểu, trong đó có bao nhiêu người thật sự thiết tha với công đức theo tinh thần đức Phật đã dạy? trong khi nếu theo tinh thần đức Phật cúng dường tăng y là dâng y cho những vị thiếu, mình không nói vấn đề phàm thánh nha, chỉ nói nhu cầu, theo tôi hiểu. Thời này sao biết ai phàm thánh, ai trong sạch ai không trong sạch. Mà tinh thần là chỗ chư tăng bị thiếu công đức lớn vì người ta đang cần.
Đằng này theo tôi biết thí chủ đại gia làm phước trên nền bất thiện, nền của lòng cầu danh nhiều. Thí dụ họ kiếm, chùa lớn, chùa danh tăng, cao tăng, qua Miến thì kiếm chùa nào có mùi pháp sư Tam Tạng, thánh tăng, tưởng hay nhưng thật ra nó được đặt trên nền nào?
Mỗi người tu thiền khác nhau. Có người tu thiền trên nền giải thoát, có người là trên nền đang rảnh có người rủ, muốn trải nghiệm một cái chưa biết trong đời, đang rảnh đi được thì đi, … chuyện họ đi tu thiền đặt trên nền hơi có tí bất thiện, có thiện nhưng yếu hơn bất thiện.
Giữ giới cũng vậy. Nhà gần chùa, tới ngày bát quan chạy vô thọ, về cũng giữ. Nhưng thọ giới khác giữ giới.
Thọ giới = xác nhận trước mặt chư tăng mình trong ngày bát quan mình thọ 8 giới, mới là thọ giới xin giới nhận giới thôi.
Giữ giới = Không phải không phạm, không phạm chưa chắc là giữ mà là khả năng tiết chế , kiểm soát bản thân trong tình huống lẽ ra mình làm bậy mà không làm. Chính khả năng tiết chế, điều tiết, kiểm soát đó mới là giữ giới. Chứ nhận giới xong về nằm khèo ngủ thì đâu phạm đâu. Vì nói không phạm là giữ giới thì mấy người bại liệt, mấy đứa bé nó giữ giới hết rồi.
Giữ giới là cố ý, có chủ ý trong việc kiểm soát bản thân. Tôi nhớ trong kinh có câu Pali này.
Virati cetana, bhikkhave, silaṁ vadami = ta nói giới là sự cố ý, phòng hộ, chủ ý ngăn trừ ác pháp về thân, khẩu, ý. Thì mới là gọi là giới.
Nhà gần chùa thì chạy vô chùa thọ giới. nhà quận 3, 1, 10 thì vô Kỳ viên, quận 6, 8 thì vô Trúc Lâm, Siêu Lý, Phật Bảo… tiện mà, tôi nhắc lại, cái đó rất tốt, nhưng cái nền khác nhau nhiều lắm.
Mình giữ giới không sát sanh không phải vì sợ tội, cầu phúc mà không cam tâm sang đoạt sinh mệnh chúng sanh khác. Là giữ giới sát sanh.
Giữ giới trộm cắp cũng vậy, không phải vì sợ tội, cầu phúc mà "Kỷ sở bất dục vật thi ư nhân", mình mất tí đồ mình khổ tâm ghê lắm ,nói gì số tài sản lớn thì người khác cũng vậy, dầu sang đoạt công khai hay lén lút, thì mình không nỡ = giữ giới không trộm cắp.
Mọi khi tôi có cái đãy, mà bữa đó nhiều, quên ba lô trên tàu tháo ra, passport giấy tờ nằm hết trong đó, hên không có tiền, mà toàn bộ giấy tờ Mỹ, Âu Châu nằm hết trong đó, khi xuống tàu rồi, lên tàu kia tôi mới chực nhớ, tôi muốn uống nước mà chai nước trong ba lô, tôi nhìn xuống mất ba lô mà tui điếng hồn.
Tại vì trong mùa covid mà giờ làm cái passport nó phiền cỡ gì, lúc đó chuyện duy nhất tôi làm được là gọi một cô phật tử, cô hỏi ga nào, cô gọi cổ báo mà tôi mừng: ga đó là ga cuối, cho nên đợt hành khách nãy đi chung là đợt cuối, tàu đang ở yên trong ga, chờ thu dọn để bắt đầu thu dọn, sư xuống là nhân viên vệ sinh lên liền, khả năng họ sẽ đem xuống cho sư. Cổ gọi xuống office nhà ga báo có ông khách đi trên chuyến tàu đó đó, tui cho cả hiệu balo, màu, trong 30 giây họ báo họ tìm thấy.

Các vị đừng tưởng tôi kể về may mắn của tôi. Sai. cái may mắn của tôi nó không gì hết. Các vị tưởng tường người mất của khổ cỡ nào, tìm được họ mừng cỡ nào.
Tôi có nói, Thụy Sỹ là đất nước mà quý vị nên có mấy chục phần trăm tin tưởng khi mất đồ là khả năng tìm lại không thấp lắm đâu.
Đặc biệt là làm rớt trên tàu thì khả năng đó rất cao.
Ngoài vấn đề văn hóa xã hội thì trên đó có camera, cho nên tôi nghĩ kẻ gian hơi ngại.
Tôi trở lại. Giữ giới không đơn giản là sợ tội, cầu phúc mà có lý do sâu sa khác: cảm thương chúng sanh khác.
Bố thí cầu phúc, cầu danh cầu lợi, tình cảm, nhưng trên hết là vì tâm vô lượng không có can đảm từ chối.
Tôi nhắc lại, bố thí bằng tâm nào thì nhận quả tương ứng như vậy. Bố thí bằng tâm vô lượng thì nhận quả vô lượng, bố thí hữu hạn thì quả hữu hạn. Bố thí vì tình riêng khác bố thí vì mục đích cao xa.
Mình bố thí cho mấy thiền viện Miến Điện ngày nào còn người tu tập niệm xứ,
Vừa duy trì mạng mạch chánh pháp, tiếp nối ngọn lửa giác ngộ trí tuệ mà còn nuôi dưỡng những tâm hồn tu học. Khi bố thí mà có suy nghĩ thoáng qua như vậy thì công đức lớn vô cùng.
Hôm qua tôi nhận được tin buồn, trường chuyên Tam Tạng ở Mandalay, chúng tôi ghé 10 năm rồi, lần đó đến lần sau cùng lúc nào cũng trên 100 tăng sinh, mới hôm qua, lần cuối cùng là 120 vị, thì hôm qua báo tin còn đúng 5 vị thôi. Họ đi hết. Dĩ nhiên, dịch bệnh chùa lo không nổi mạnh ai nấy về địa phương, có cha mẹ, thầy tổ họ lo. Tôi nghe chạnh lòng, vì đó là trường chuyên tam tạng.
Trường này có điểm tôi thích và không thích, mà 2 điểm nuôi dưỡng lẫn nhau. Nội dung rất kinh dị, dành toàn dân năng khiếu không, họ chỉ nhận người có khả năng thôi, là điểm hay, tinh hoan tăng già MIến Điện. Khó mà cao. Nhưng tôi chán là họ không nhận người ngoại quốc. Chỉ nhận Miến Điện, có khả năng không có khả năng không nhận. Tuổi nhỏ nhất là 25. 26 không nhận.
Có lần có vị khách xa lớn, lát sau vị đó cho biết, vị đó 26 tuổi, thầy hiệu trưởng khổ tâm lắm, cân nhắc, khổ tâm lắm, mà vì đặc cách, có khả năng, có sức khỏe, học xong thì còn nhờ được.
Cho nên, khi mình cúng một bữa ăn, tôi không nói quý vị phải lựa, nhưng khi mình có nền tảng có trí tuệ, có nền tảng từ tâm, bi tâm, chánh tín, chánh kiến, trên nền tảng đó mình làm công đức gì một là cho hiệu quả lớn ngay đời này. Cũng mang tiếng cúng, mà có chỗ cúng xong là cơ sở vật chất, có chỗ nó là hỗ trợ cho những hoạt động tinh thần ở đó, là công đức lớn.
Nhiều khi mang tiếng cúng tam bảo mà hoàn tất chỉ là cơ sở vật chất chứ không có hoạt động gì hỗ trợ vận mệnh của đạo.
Phân tích vậy chứ tôi không có ý kêu bà con chọn lọc. Tùy duyên, tùy ý.
Khi bố thí xem trên nền nào thiện hay bất thiên.
Tất cả công đức tự xét nó trên nền nào. Nếu không cả đời làm công đức mà không tự xét trên nền nào thì 1 hoài công phí của 2 công đức nếu có ít đi nó uổng lắm.
Trong kinh đức Phật Ngài dạy: 1- có trường hợp hạt giống tốt, đất xấu; 2- có trường hợp hạt giống xấu, đất tốt; cả 2 trường hợp này kết quả không xuất sắc; 3- giống tốt, đất tốt. (cây cỏ rau trái đất tiền – đất tốt là đối tượng) hạt giống tốt là công đức được làm trên nền tảng chánh kiến, chánh tín, chánh tư duy, trí tuệ. Gặp nền tốt là quá tuyệt. 4- hạt giống xấu, đất xấu thì miễn bàn. Hạt giống không có khả năng nẩy mầm, có ra cũng èo uột, hoặc hạt giống của thứ tào lao.
Người quê có kinh nghiệm: trồng tre phá đất, trồng chuối tốt đất.
Cây chuối khi rễ mục nó giúp đất. Chỗ nào có chuối thì chỗ đó tốt đất. Thật rà là cách nói mẹo, đất tốt thì chuối mọc được, nó mọc được thì giữ được cho đất, phần lá mcuj thì thêm phân cho đất.
Trên nền tảng tâm thức = tâm địa, tùy người, bỏn xẻn nhiều thì làm phước cũng bị giới hạn.
Làm phước = tâm lành, bỏn xẻn là bất thiện, nhưng bỏn xẻn nhiều thì làm phước bị giới hạn, một là cho đồ xấu, đồ dở.
Bố thí có mấy trường hợp : chủ nhân thí, bằng hữu thí, nô lệ thí.
Chủ nhân thí = cho đồ tốt hơn mình sử dụng. (Samidana)
Bằng hữu thí = xài cỡ nào cho cỡ đó. (sahayadana)
Nô lệ thí = cho đồ kém hơn đồ mình vẫn dùng. (Dāsadana)

Mình thấy trong thiên hạ cả 3 hạng này có hết.
Thiên hạ có 4 hạng người:
1- Rộng với người hẹp với mình = cho người ta thì cho tốt cho nhiều cho dư, riêng bản thân thì thu vén sao cho kiệm ước, đơn giản, không cần ngon, xịn,… mình nhìn đời sống của họ không tưởng tượng họ có thể rộng tay vậy.
2- Rộng với mình hẹp với người = bản thân xài tới trời, cái gì cho người ta thì cơm thừa canh cặn.
3- Rộng với người rộng với mình = mình xài mát trời đất, cho cũng hào sảng
4- Bản thân không dám xài mà cũng không dám cho ai.
Trên nền tảng nào, thì chúng ta sẽ làm công đức tương ứng nền tảng đó.
Người nhiều sân tâm, nhiều ác tâm khi phải đối phó với người khác họ rất nặng tay. Người tham nhiều, hôn thụy, ngã mạn, nhiều ra tay không tàn độc như người sân tâm. Ngược lại, anh tham nhiều đối phó kẻ thù cũng tương ứng cái tham của ảnh.
Tôi nhớ chuyện, ngày kia thiên thần Gabriel xuống một công viên, đẹp lắm, có một pho tượng thiên thần một cặp đẹp lắm, trên vai bồ câu phóng uế dơ. Chúa cảm thương 2 đứa , cho 2 đứa 1 giờ được yêu đương như một cặp tình nhân đúng nghĩa. Nói xong, ổng phẩy tay cái, cặp tượng thành đôi nam nữ đẹp lộng lẫy luôn, ổng đứng trên mây ổng chờ. Lát sau, coi đúng 1 tiếng, ổng xuống, hỏi xong chưa thì 2 đứa nam nữ, trong bụi chun ra, theo ổng hình dung là đi ra bằng vẻ mặt tình nhân. Hỏi tụi bây làm gì? Bao năm qua bị chim ị nên giờ đi phá ổ chim chứ không làm gì hết.
Mỗi người có nền tảng. Nếu mình có cơ hội đó là mình romantic tùm lum. Còn đằng này, mục đích chánh của mấy ảnh là thù chuyện nó ị trên vai thôi.
Chuyện ruồi bu nhưng nó chạm vào vấn đề giáo lý ý nhị.
Có anh bị tâm thần, sau nhiều năm chữa trị, một ngày bác sĩ thấy ảnh tỉnh táo, quyết định cho ảnh xuất viện, gia đình rước về, ảnh vui lắm. chuẩn bị áo quần ảnh về, ảnh chào, rồi có dịp vào thăm, mà "chết cha, quên đồ chút" chờ hoài không thấy ảnh xuống, kéo lên, gặp ảnh nằm sấp trên phòng . ổng nói "đất lành chim đậu" cởi hết áo quần nằm sấp. Có nghĩa, ảnh tiếp tục bị khùng.
Chuyện ruồi bu, mà tôi cố ý để bà con thấy: Hành động của mình dầu điên hay tỉnh, người lớn hay trẻ con kể cả con vật luôn y cứ trên nền tảng tâm thức, tùy thuộc nhiều yếu tố :
Các vị là dược sĩ, bác sĩ biết chuyện này, tùy thể trạng mỗi người mà khi ăn cùng mâm cơm thì phản ứng cơ thể mỗi người sau đó không giống nhau. Thí dụ, cha cao máu ăn mấy món khô, mặn là đo gãy kim, còn người không cao máu thì chuyện đó bình thường.
Tôi biết ông cụ bên Mỹ 92 tuổi vẫn sống sau 2 năm covid, một đời không biết chữ "kiêng" là sao? Không hề kiêng mặn, ngọt, béo, ông ăn sầu riêng mình nhìn mình chỉ có khóc thôi, bánh trung thu như mình ăn cơm trắng, các loại khô, mắm,… cỡ nào ổng không biết kiêng, mà không sao hết. Trong khi có kẻ 5-7 tuổi phải đi mổ tim, 11-12 bị tiểu đường, 40-50 bị cao máu. Vì thể trạng, cái nền của mình, chính cái nền của mình nó vô hiệu hóa độc tố nhưng có những cơ thể mà thể trạng nền là mảnh đất sinh sôi cực tốt cho những độc tố phát tác.
ở đây cũng vậy, thường xuyên nhìn lại mình, kể cả khi làm công đức, xem nền của mình từ đâu nó ra.
Vua Pasenadi vào lạy Phật, thưa mới đi tịch biên một gia sản lớn của một triệu phú, ông thưa Phật: Bạch Thế Tôn, lạ lắm, ông này ổng là triệu phú kế thừa của ông cha, giàu từ trong trứng, xuất phát từ đích đến, đầu đời ổng đã ở chỗ mọi người mong được, mà kỳ lạ, cả đời ổng ăn, mặc, ở và điều kiện sinh hoạt thì gọi là tồi tàn, rẻ tiền như kẻ làm công mạt hạng. Vì làm công nhiều kiểu: quản gia, bà bếp, người quét rác,… Rất lạ. Giàu muôn hộ, nứt đố đổ vách mà sinh hoạt như vậy, mà không có con kế thừa.
Đức Phật Ngài dạy: Sở dĩ không có con kế thừa vì kiếp xưa ổng từng sang đoạt tài sản người anh nên đã giết chết đứa con trai duy nhất của người anh với ý chiếm đoạt tài sản. Vì khi tài sản không có con thì qua tay người thân gần nhất. Nên đời đời sanh ra, thèm con thừa kế mà không có. Vì cảm giác nhìn thấy người thừa kế cũng là một thứ hạnh phúc trong đời.
Thứ hai, ổng giàu có mà keo kiệt với bản thân vì ổng có một tâm lý nền rất tệ, trong đó tâm bủn xỉn là chủ đạo. Kiếp xưa ổng gặp một đức Phật Độc giác đi bát, ổng phát tâm cúng dường, nhưng cho

xong ổng nghĩ lại, ổng nhớ: Bạc ơn như sãi, bạc ngãi như làng = cho mấy ông thầy tu ăn xong mấy ông nghĩ là ruộng phước có ông nào cảm kích mình đâu, không được gì hết, còn cho chính quyền ăn thì tụi nó nghĩ mình chạy chọt gì đây, không mang ơn, phải mình cho mấy thằng đầy tớ xong nó còn làm việc nhà.
Cho rồi mà tiếc, thì ít ra ổng có khoảng ngắn thời gian có tâm hào sảng muốn cúng dường, mà đối tượng quá xuất sắc là đức Phật Độc Giác. Cho nên ổng được phước đời đời sanh ra muôn hộ, phú hào, nhưng do quả cho rồi tiếc, cho nên, có để nhìn thôi. Tối trước khi ngủ đem mấy cái rương ra cân đong đo đếm rồi ngủ, lâu lâu mở cửa kho ra coi cho nó sướng thôi. Sống bằng mắt thôi.
Cho nên, tâm nền quan trọng lắm. Khi mình ác nó ác theo kiểu của mình, khi mình thiện nó cũng thiện kiểu của mình.
Do khuynh hướng tâm lý, có người giữ giới vì sợ tội, sợ chết yểu, sợ mất của, có người mong công đức được cái này cái kia. Bố thí cầu danh cầu lợi cầu phúc tương lai. Thiền định cũng vậy, có người tu tập thiền định vì quá chán đời sống vật chất, có người vì đam mê thần thông, cảm giác có thiên nhãn thiên nhĩ, hiểu tâm người,… sung sướng vô cùng, có người muốn sanh về cõi đời đời bất diệt mặc dù không có cõi nào đời đời hết, mà sống lâu lắm. Cõi Phạm thiên ngũ uẩn là Quảng Quả 500 đại kiếp, còn cõi phạm thiên lâu nhất phàm phu lên được là cõi Phạm thiên tứ uẩn là Phi tưởng phi phi tưởng, cõi đó chỉ dành cho số ít người khả năng ly dục quá cao vời. hạng này hiếm.
Thông thường tu thiền người ta chỉ càn nghe mát mát rợn rợn là tu thiền là đủ rồi. Việt Nam mình vậy đó, cứ nghe mát mát là sơ thiền, mà mông muốn nhấc lên là tứ thiền.
Mình tu thiền Mông Cổ = mông cho vững, cổ cho thẳng. Tu thiền Ấn Độ = Tâm tịnh, trí sáng. Thiền tàu = tối ngày công án toàn mấy câu nhức đầu khó hiểu không à đánh đố trí tuệ, nói mấy câu hại não là thiền Tàu. Việt Nam mình đang có khuynh hướng tu thiền Mông Cổ rất nhiều. Có nghĩa là tu giữ cổ cho thẳng và giữ mông cho vững.
Tùy khuynh hướng tâm lý, có người tu thiền vì cầu sanh về cảnh giới vĩnh hằng, vì thần thông phép lạ có khả năng nhập định để khả năng an lạc hiện tiền, vì lý tưởng ly dục. Còn nữa. Qua tới tu tuệ.
Tùy thuộc khuynh hướng tâm lý mỗi người, đặc biệt với người có Ba La Mật sâu dày, chín muồi, có khuynh hướng giải thoát. Chú giải bộ Buddhavaṁsa nói rõ: Người có khuynh hướng giải thoát có khuynh hướng sau :
1- Khuynh hướng ly tham, họ muốn buông không à,
2- Khuynh hướng vô sân, họ không thích hờn giận bất mãn.
Có điều này các vị phải nhớ: Hễ người ly tham thì kéo theo khuynh hướng vô sân. Tại sao mình sân vì Sân có 2, bất mãn phải chịu cái mình ghét và không có cái mình thích, mà cái thích nó đẻ cái ghét, người có khuynh hướng ly tham xả ly thì kéo theo ly sân, vô sân.
3 – Khuynh hướng vô si: Họ không chấp nhận sống trong mù mờ, bóng tối, cái gì cũng tìm hiểu, không để mình sống trong hoang mang, nghi hoặc.
4- Thích một mình,
5- Lìa xa đám đông
6- Cầu giải thoát không muốn tiếp tục sanh tử.
Tổng cộng 6 khuynh hướng: Vô tham, vô sân, vô si, chán đám đông, thích một mình, cầu giải thoát, không muốn hiện hữu.
Người có Ba La Mật, khuynh hướng tâm lý đúng chuẩn, khi tu niệm xứ, trước khi tu, có học bao nhiêu đi nữa, chỉ lấy làm tài liệu tham khảo để tu, không lấy đó làm điều để tự cao tự mãn với kiến thức của mình. Nhiều người học giáo lý, đặc biệt A Tỳ Đàm, biến A Tỳ Đàm thành bức tường cao vời vợi, rào cản, ngăn trở trí tuệ trực quan. Ăn rồi cứ xếp chân vô là 18, 25, 41, 17,… là tới Tết Ma Rốc chưa đắc. Học để lấy nó làm nền để rọi chuyện khác chứ không phải tối ngày ôm 14, 25, 37, 41 … là không được.
Do thiếu Ba La Mật, nên 1- chuyện đầu tiên nó thích ôm, thích bám, thích cầm, thích nắm. 2- Rồi nó thiếu khuynh hướng vô sân, tuy tu thiền nhưng dễ bất mãn: bất mãn với ta, bất mãn với người = ồn quá tu không được, tu nghe mùi gì tu không được, nóng quá, lạnh quá tu không được; với bản thân thì đau quá, nhức, nực nội tu không được,… trong khi người mát mẻ họ bỏ qua hết. Dầu chuyện xảy ra ở mình hay ở người. 3- Vô si = thấy gì mù mờ phải tìm hiểu rọi cho sáng, đằng này

không thấy cái mù mờ, nghi hoặc mình là bậy, mà tiếp tục kiếm chỗ để bám. 4,5- Tu thiền thích tu tuệ quán mà không có khả năng ở một mình, không thích một mình, không chán sợ đám đông. Thích chỗ nào đông đông có mùi người xáp vô. 6- Cuối cùng, cái này quan trọng: Mang tiếng hành giả niệm xứ mà không thật sợ sanh tử.
Tôi nói 1000 lần, 1 triệu lần. Dốt gì phải học qua giáo lý Bốn đế:

- Mọi hiện hữu là khổ, tất cả là khổ (khổ đế)
- Niềm đam mê trong khổ đế (Tập đế)
- Muốn hết khổ thì phải vắng mặt tập đế (Diệt đế)
- 3 nhận thức này là con đường thoát khổ (Đạo đế)

Không có kiến thức nền tảng này đụng đâu dính đó. Bố thí dính bố thí, trước đây thì có tiền bạc dính tiền bạc, … tu niệm xứ, thấy ngồi lâu thấy hãnh diện, chánh niệm tốt hãnh diện, có tí phỉ lạc cũng hãnh diện.
Phải nhớ: tất cả chỉ là đồ giả, tất cả chỉ là trạm dừng.
Mà lý do là NỀN. Đụng đâu dính đó, cho nên, Pali gọi chúng sinh là Satta từ động từ là sajjati = dính. Dính bằng bất mãn, dính bằng đam mê.
Bất mãn cũng dính = lẽ ra cho qua luôn mà giữ lại để bực mình chơi.
Ở đây chúng ta có kinh nghiệm rất hay là trong tâm thức người Tàu, khi diễn tả tâm trạng vô trước, vô cầu, vô chấp, họ dùng hình ảnh con nhạn và luồng gió,
Phong lai sơ trúc bất lưu thanh - Nhạn quá hàn đàm vô lưu ảnh (Con nhạn bay qua mặt hồ,lúc nó có mặt thì bóng in xuống mà khi nó đi thì hồ không lưu xuống)
Ngôn ngữ thiền tông dùng hình ảnh : bụi trúc không giữ lại gió, mặt hồ không lưu bóng nhạn.
Pháp, Mopassant thì dùng tấm gương : sống thanh thản nhất là giữ lòng như tấm gương. Đứa xấu hoắc đứng trước gương cũng cho soi, đứa bé ẵm ngửa, ông già đứng trước gương, người đẹp đứng trước gương cũng soi, nhưng người đi rồi thì gương không giữ gì hết.
Hành giả tứ niệm xứ đúng mức là vậy.
Bậy nhất trên đời là sống trên đời bằng Khắc Chu cầu kiếm. ông công tử đi với đầy tớ, qua con sông, chảy mạnh, nước chảy xiết, rớt kiếm mà kêu đầy tớ nhảy xuống, thằng đầy tớ nó lấy con dao khắc lên be thuyền chút hồi cập bờ con nhảy xuống con mò. Gươm rớt giữa dòng, mà vào bờ tìm bằng dấu đánh trên be thuyền.
Nhiều người gọi là chuyện cười, mà tôi nghi ngờ đó là câu chuyện của một đại luận sư A Tỳ Đàm, đại thiền sư. Có nghĩa là, nước chảy, thuyền đi, lưỡi gươm rớt xuống là nước nó cuốn đi, 3 cái cộng lại, bà cô tôi tìm không ra nói gì vô bờ tìm.
ở đây cũng vậy, tất cả những gì chúng ta bất mãn đam mê đều xử lý kiểu thằng đầy tớ.
trong đây nó phiên dịch, giải thích, phân tích, cho mình biết đây là tiếng chửi thì lúc đó đứa chửi mình là con người khác rồi, và mình lúc đó cũng là con người khác. Trớ trêu thay, thằng A chửi thằng B mà thằng C giận thằng D. Nói theo A Tỳ Đàm là vậy.
Bà con nếu có duyên lành Ba La Mật, tu đúng bài Kinh Đại niệm xứ, chúng ta nói nhỏ một câu, bài giảng này là giảng cho vui, chứ tôi không có người đón nhận nó như tôi muốn. Vì không có Ba La Mật đụng đâu dính đó, vì nền tảng tâm thức chúng ta có vấn đề. 14 mạnh quá nó tác động ác nghiệp mà nó cũng tác động thiện nghiệp. Mỗi chúng sanh đều có 14, 25. Chính 14 tác động lên 25 và 25 tác động lên 14 một cách gián tiếp.
Người nhiều thiện pháp khi họ ác, ác kiểu khác. Vị Tu Đà Hườn, khi không còn thân kiến hoài nghi, 25 Tu Đà Hườn xịn lắm, nên ba cái phiền não có cho vui thôi, vì trong kinh nói, số lượng phiền não còn sót lại ở vị Tu Đà Hườn chỉ đủ kéo dài cho vị này đi thêm 7 kiếp sống nữa thôi, mà ngon lành trong cõi nhân thiên chứ không phải 7 kiếp đọa đày đau đớn, 7 kiếp lấp lánh lung linh lộng lẫy. Tối đa 7 kiếp. Bất thiện vị đó yếu như vậy.
Còn Phàm phu mình trong kinh nói có 3 chướng : - kammavarana nghiệp chướng, ngay đời này, mình sanh ra bằng tâm tam nhân nhưng lỡ tạo trọng nghiệp, xúc phạm hiền thánh, chận đứng chánh pháp, có nhiều người vì tình riêng, mà đả phá giáo pháp. Cái đó gọi là nghiệp chướng, khi mình tạo một nghiệp bất thiện lớn quá sẽ ngăn trở khả năng giác ngộ của mình 2-Vipakaraṇa Quả chướng là quả xấu trong tiền kiếp, nó tạo mình trong hình hài bất toại, … 3- Kilesakaraṇa : phiền não chướng,

dầu mình đầu thai bằng tâm tam nhân, không tạo trọng nghiệp không bị can thiệp ác nghiệp quá khứ mà bị phiền não nào đó quá thì
Trong kinh kể một vị Độc Giác, trước khi đắc Ngài là vị hoàng tử thông minh cực kỳ, cái gì cũng gấp đôi ngài Xá Lợi Phất, mà kiếp chót, bẩm sinh là người ly dục, không tha thiết nữ sắc, nhưng chỉ qua mai mốt quen biết 1 nàng công chúa, suýt lấy được nhau nàng lăn đùng ra chết, chưa thấy mặt, chỉ nghe nói, thương thầm người ta, từ nhà gái qua nhà trai.
Vị thượng tọa bên Mỹ nói tôi, người nghèo bên Mỹ thời nay sướng hơn ông Diệm ông Thiệu ngày xưa. Máy bay ngày xưa đâu bằng máy bay thời nay, xe thời đó không bằng xe thời nay đâu có máy lạnh. Bên Mỹ 5000 là cái xe ngon lành luôn. Vị hoàng tử khi thất tình khổ quá đi, trong lúc khổ là bao nhiêu trí tuệ trong suốt 2 A Tăng Kỳ là không xài được, khổ quằn quại te tua tan tác và tơi tả, suốt mấy ngày. Khi cái khổ lắng xuống, vị đó mới suy nghĩ, vô duyên, vô lý, ở đâu nó lòi ra cái khổ này ? Vì mình có mặt ở đời này, do nghiệp tham ái đời trước < do 6 căn không tu tập < do các nghiệp thiện ác đời trước đó tạo ra 6 căn, nó cứ kỳ nhông là ông kỳ đà,… Ngài quán thì ngài chứng Độc Giác.
Tôi muốn nói, khi phiền não đang cơn, không làm được gì hết. Mình thấy giây phút ngơ ngẩn của vị hoàng tử, ai mà khổ tâm cùng cực vì bóng hình mình chưa từng thấy ngoài đời.
Bây giờ càng lúc càng hiếm, lâu lâu tôi vô mà gặp, tại tui ở xa tôi vô nhiễm với nguy hiểm : Sao ngoài đời nó xấu hoắc mà vô đó nó nhìn quá xá đã luôn.
Người không tu tập tuệ quán vậy đó. Photoshop bản thân và ngắm nhìn thế giới này qua Photoshop.
Trong lúc bị phiền não thì cái đầu nó không sáng được. Phiền não qua rồi
Có người hỏi, diễn tả quả vị thánh nhân, thì theo kinh, quả vị của vị Tu Đà Hườn, giống như người hiểu ra sự thật lâu nay mình hiểu sai : nhìn sợi dây tưởng con rắn rồi sợ, nhìn gò mối tưởng con cọp là sợ, nhìn tàu lá chuối khô tưởng bóng ma rồi sợ, khi hiểu ra đó là sợi dây, gò mối thì không sợ nữa.
Gần giống vậy. Khi nhận ra Rolex là made in china thì không còn thích nữa.
Tu Đà Hườn là vậy. Dứt thân kiến là vị đó không còn thấy: Trong sắc uẩn có ta, trong ta có sắc uẩn, Sắc uẩn là của ta, ta là sắc uẩn. Vị đó không thấy vậy nữa.
Vị đó thấy: Mọi thứ do duyên mà có, đó là nguồn gốc. Về bản chất và cấu hình của nó là mọi thứ tồn tại kiểu chớp tắt ; cái thứ ba, chính vì chớp tắt nên đời sống không phải là line mà là các dot (chấm) cộng lại, cứ thiện ác buồn vui chớp tắt liên tục, do duyên mà chớp do duyên mà tắt. Lúc đó vị đó mới bình tĩnh nhìn cuộc đời. Chưa hiểu hết Tứ Đế, nên vị đó vẫn còn tí ti thích, và tí ti bất mãn.
Trong kinh nói, giống vị khách đường xa, đi trong đêm tối, mù mịt, không thấy đường xá, bỗng nhiên chớp lần đầu tiên, thấy : Ồ,trước mặt mình có nhà cửa, có hồ nước ; họ biết chính xác trước mặt là gì. Đó là Sơ Quả. Rồi Trời chớp lần thứ 2, cũng hồ nước, ngôi nhà đó mà thấy lần này rõ hơn. Chứng A Na Hàm như trời chớp lần 3 thì kỳ này họ xác định rõ hồ nước đó rộng hẹp, lớn bé, nhà kia là nhà ngói nhà lá thấy rõ, tới A La Hán thì trời sáng, không còn lúc sáng lúc tối mà hiển hiện rõ ràng.
Còn khi chúng ta là phàm phu chúng ta liên tục bị bủa vây bởi bóng tối, bóng tối đó là cái nền của chúng ta. Hỏi nền là gì? Tùy người, có người sân là nền, có người tham là nền, có người bỏn xẻn là nền, có người ganh tỵ là nền, có người là tà kiến là nền, có người ngã mạn là nền,… Dĩ nhiên mấy cái phiền não kia còn nguyên nhưng có anh được xem là nền.
Ok. Chúc các vị một ngày vui và hẹn lại kỳ sau.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.

QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH. XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.

WWW.TOAIKHANH.COM

TOAIKHANH.COM